

1	Khảo sát xây dựng, thiết kế chi tiết, tư vấn đấu thầu ( cho 30% các hạng mục hợp phần 1 và hợp phần 2)		9,829,433,112			436,864
2	Tư vấn giám sát và đánh giá dự án		5,460,796,173			242,702
<b>II.3</b>	<b>Hỗ trợ kỹ thuật</b>		<b>31,000,000,000</b>		-	<b>1,377,778</b>
1	Hỗ trợ lập chiến lược phát triển chung thành phố Hải Dương		13,000,000,000		-	
2	Hỗ trợ lập chiến lược phát triển giao thông công cộng		10,000,000,000		-	
3	Hỗ trợ lập kế hoạch quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu		8,000,000,000		-	
<b>II.4</b>	<b>Chi phí Ban quản lý dự án</b>		<b>16,382,388,520</b>		-	<b>728,106</b>
1	Chi phí ban quản lý dự án		16,382,388,520			728,106
<b>II.5</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>21,843,184,694</b>		-	<b>970,808</b>
1	Bao gồm các chi phí như: Chi phí thẩm định, tham tra dự án, chi phí thẩm tra dự toán, chi phí bảo hiểm, chi phí phê duyệt, thẩm định kết quả đấu thầu...		21,843,184,694			970,808
<b>II.6</b>	<b>Thuế VAT:10% không bao gồm chi phí ban quản lý</b>		<b>9,543,739,485</b>			<b>424,166</b>
<b>II.7</b>	<b>Dự phòng phí</b>		<b>12,136,352,285</b>			<b>539,393</b>
	<b>Tổng cộng Hợp phần 2</b>		<b>133,499,875,137</b>		-	<b>5,933,328</b>
<b>III</b>	<b>Tổng cộng ( HP1+HP2)</b>		<b>199,584,429,219</b>	<b>1,426,572,931,558</b>	<b>63,403,241</b>	<b>8,870,419</b>
<b>IV</b>	<b>Lãi và phí trong quá trình xây dựng</b>			<b>148,427,068,442</b>	<b>6,596,759</b>	
<b>V</b>	<b>Tổng chi phí đầu tư ( V+VI)</b>		<b>199,584,429,219</b>	<b>1,575,000,000,000</b>	<b>70,000,000</b>	<b>8,870,419</b>
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>11.2%</b>	<b>88.8%</b>	<b>88.8%</b>	<b>11.2%</b>

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**